

TIẾNG VIỆT – LỚP 1
TẬP ĐỌC, CHÍNH TẢ: Trường em

I. Luyện đọc:

- HS luyện đọc bài “**Trường em**”
- Chú ý phát âm đúng các tiếng, từ: **trường học, cô giáo, thân thiết, dạy em, điều hay, rất yêu.**
- Khi đọc, HS lưu ý: ngắt hơi phải phù hợp với các dấu câu, nghỉ ít ở dấu phẩy, nghỉ lâu hơn ở dấu chấm.

II. Tìm hiểu bài :

Học sinh đọc thầm bài “ **Trường em** ” rồi **khoanh tròn** vào chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu 1, 2 dưới đây:

1. Trong bài, trường học được gọi là gì?

- a. Trường học được gọi là ngôi nhà thứ hai của em.
- b. Trường học là nơi em được vui chơi cùng các bạn.
- c. Trường học là nơi ở của cô giáo và bạn bè.

2. Trường học là ngôi nhà thứ hai của em, vì....

- a. ở trường có nhiều bạn cùng chơi rất vui.
- b. ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em.
- c. trường học dạy em những điều hay.

III. Chính tả:

1. Học sinh chép lại bài “ **Trường em** ” (từ “Trường học” đến “ anh em”)

Trường em

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em.

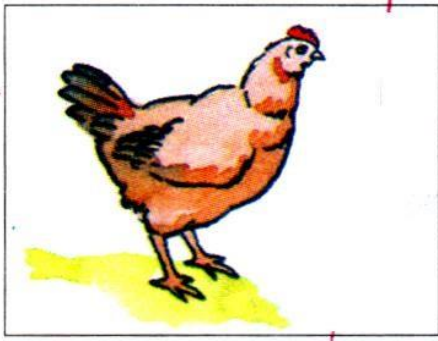
Ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em.

Ư

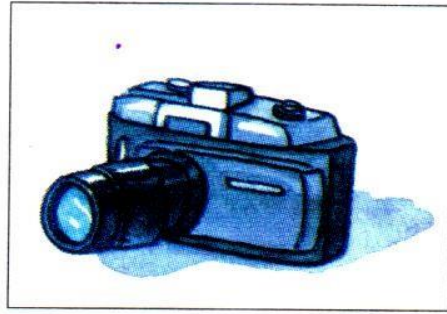
Ư

Ư

2. Điền vần ai hay ay :

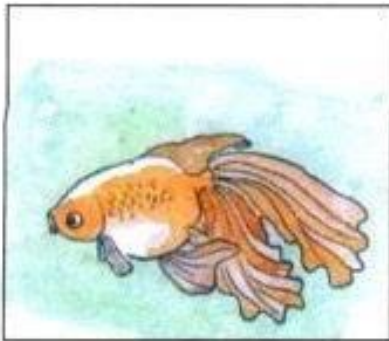


gà m...i...



m..... ảnh

3. Điền chữ c hay k:



....á vàng



thướcẻ



lá ọ

TIẾNG VIỆT – LỚP 1

TẬP ĐỌC, CHÍNH TẢ: TẶNG CHÁU

I. Luyện đọc:

- HS luyện đọc bài thơ “**Tặng cháu**”
- Chú ý phát âm đúng các tiếng, từ: **vở, chút lòng, nước non.**
- Khi đọc, HS lưu ý: nghỉ hơi sau mỗi dòng thơ.

II. Tìm hiểu nội dung bài:

Học sinh đọc thầm bài “ **Tặng cháu** ” rồi **khoanh tròn** vào chữ trước câu trả lời đúng trong các câu 1, 2 dưới đây:

1) **Bác Hồ tặng vở cho ai ?**

- a. Cô chú công nhân.
- b. Các bạn học sinh.
- c. Các anh bộ đội.

2) **Bác mong các cháu làm điều gì ?**

- a. Mau lớn khôn.
- b. Trở thành người tài.
- c. Ra công học tập để mai sau giúp nước non nhà.

III. Hướng dẫn viết chính tả

Tặng cháu
Vở này ta tặng cháu yêu ta
Cho chút lòng yêu cháu gọi là
Mong cháu ra công mà học tập
Mai sau cháu giúp nước non nhà.
Hồ Chí Minh

T
V
T
M
M
H Ch M

IV. Bài tập chính tả:

a) Điền chữ: n hay l?



.....ụ hoa



Con cò bayỏ baya

b) Điền dấu ~ hay dấu trên những chữ in nghiêng?



quyển vớ



cho xôì



tồ chim

TIẾNG VIỆT – LỚP 1 TẬP ĐỌC:

CÁI NHÃN VỖ

I. Luyện đọc:

- HS luyện đọc bài thơ “**Cái nhãn vở**”
- Chú ý phát âm đúng các từ: **nhãn vở, trang trí, nắn nót, ngay ngắn.**
- Khi đọc, HS lưu ý: ngắt hơi khi gặp dấu phẩy, nghỉ hơi sau mỗi dấu chấm.

II. Tìm hiểu nội dung bài:

Học sinh đọc thầm bài “ **Cái nhãn vở** ” rồi **khoanh tròn** vào chữ trước câu trả lời đúng trong các câu 1, 2 dưới đây:

1) Bạn Giang viết những gì trên nhãn vở ?

- a. Tên trường, tên lớp.
- b. Họ và tên của bạn ấy.
- c. Cả 2 ý trên đều đúng.

2) Bố Giang khen bạn ấy thế nào ?

- a. Ngoan ngoan, giữ vở luôn mới.
- b. Đã tự viết được nhãn vở.
- c. Viết chữ đẹp, ngay ngắn.

TIẾNG VIỆT – LỚP 1

TẬP VIẾT: Tô chữ hoa A, Ă, Â, B

A A A A Ă A A A A

Â Â Â Â B B B B B

Ăn trong nôi, ngồi trong hương.

A

Ban bè sum họp.

B

B

B